

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

.....  
Bản án số: 901/2020/HSPT

Ngày 27/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan H.C

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Nhật T

Bà Nguyễn Bích N

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị T – Thư ký Toà án nhân dân thành phố H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:*** Ông Lưu Mạnh H - Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 805/2020/TL.HSPT ngày 27/10/2020 đối với bị cáo: Hà Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 01/9/2020 của Toà án nhân dân thị xã ST, thành phố H.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

***Hà Minh T***, sinh ngày 04/6/1993 tại thành phố H; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Cụm 2, xã X, huyện P, thành phố H; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hà Hữu T và bà Bùi Thị Th; Vợ tên là Phan Thị Thúy Ph, có 01 con sinh năm 2020; Danh chỉ bản số 000000199, lập ngày 02/8/2019 tại Công an thị xã ST, thành phố H; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

*- Ngoài ra, bản án còn có bị hại anh Hà Xuân Tr không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hà Minh T là bạn của Hà Xuân Tr. Trong thời gian chơi với nhau thì giữa T và Tr đã xảy ra mâu thuẫn nói xấu nhau trên mạng xã hội Facebook. Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 26/02/2019, T điều khiển xe ô tô hiệu Mazda, màu trắng, biển số: 30F-409.43 chở anh Khuất Trung Q và anh Lê Văn D đi chơi. Trên đường đi, T gọi điện thoại di động cho Tr thì Tr đưa điện thoại cho bạn gái là chị Nguyễn Lan H, chị H nói với T là: Nếu nói chuyện tử tế thì gặp nhau. T đồng ý và hẹn gặp Tr tại quán cắt tóc gọi đầu “H.T” của chị H ở thôn Đ, xã L, thị xã ST để nói chuyện. Quán cắt tóc của chị H ở cạnh nhà anh Hoàng Văn L (sinh năm: 1988, ở thôn Đ, xã L, thị xã ST), nhà anh L và quán của chị H thông nhau khu vực bếp.

Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô chở Q cùng D đến quán của chị H rồi T xuống xe đi vào trong cửa hàng gặp Tr và H. Sau khi T vào trong quán thì chị H khép cửa ra vào làm bằng khung nhôm kính lại để T nói chuyện với Tr. T và Tr nói chuyện với nhau được khoảng 15 phút thì nảy sinh mâu thuẫn, cãi nhau nên Tr chạy vào bếp lấy dao thì chị H kéo áo can nên làm tuột áo Tr đang mặc ra khỏi người. Thấy vậy, T mở cửa để đi ra nhưng không mở được nên T đập vỡ cửa kính của quán rồi chạy ra xe ô tô mở cốp lấy hai con dao bầu chọc tiết lợn cầm ở hai tay. Mỗi con dao dài khoảng 26cm, chuôi làm bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi nhọn đầu làm bằng kim loại dài khoảng 16cm. Cùng lúc này, Tr cởi trần, trên hai tay cầm hai con dao chạy ra đuổi theo T. Trong đó có 01 con dao dài 33,4cm; chuôi dao bằng gỗ màu vàng, dài 13,4cm; lưỡi dao bằng kim loại rộng 5,5cm, dài 20cm và 01 con dao dài 35,2cm, chuôi và lưỡi dao liền nhau bằng kim loại, có chữ BaHoanĐaSỹ A1. T cầm dao lao đến khua dao trước mặt Tr thì Tr cũng cầm dao khua trước mặt T. Sau đó Tr ném con dao cán gỗ vào đầu T rồi lùi lại thì bị vấp ngã nên T xông lên dùng dao chém nhiều nhát vào hai chân của Tr gây thương tích. Sau đó mọi người đến can ngăn thì T lái xe ô tô chở D và Q về nhà rồi đi đến bãi rác của thôn B, xã X, huyện P, thành phố H vứt bỏ hai con dao đã sử dụng dùng để chém Tr. Còn Hà Xuân Tr được đưa đi bệnh viện Quân Y 105 cấp cứu rồi chuyển đến bệnh viện Việt Đức điều trị từ ngày 27/02/2019 đến ngày 15/3/2019. Sau đó Tr lại được chuyển đến bệnh viện Đại học Y điều trị từ ngày 15/3/2019 đến ngày 12/4/2019 thì ra viện về nhà tiếp tục điều trị và phục hồi chức năng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện Tr và thu giữ: 01 (một) con dao dài 27cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen có chữ Kiwi dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại bản rộng 3,6cm; mũi dao nhọn dài 16cm. 01 (Một) con dao dài 33,4cm, chuôi dao bằng gỗ màu nâu vàng, dài 13,4cm; lưỡi dao bằng kim loại bản rộng 5,5cm, dài 20cm. 01 (Một) con dao dài 35,2cm, chuôi dao liền lưỡi dao đều bằng kim loại, trên dao có in chữ BAHOANĐASỸ A1. Đây là 03 (Ba) con dao của anh Hoàng Văn L dùng để phục vụ sinh hoạt trong gia đình, trong đó có 02 con dao Tr đã sử dụng dùng đánh nhau với T.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định, giám định bổ sung và giám định lại về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hà Xuân Tr. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (giám định lại) số: 57/20/TgT ngày 06/5/2020 của Viện pháp y Quốc gia đã kết luận: *Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hà Xuân Tr do thương tích gây nên hiện tại là: 59% ( năm mươi chín phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật sắc gây nên.*

Quá trình điều tra, T đã thừa nhận hành vi dùng dao chém Tr bị thương như đã nêu trên. T và gia đình đã xin lỗi và bồi thường cho Tr số tiền là 290.000.000 đồng. Tr và gia đình đã nhận đủ số tiền trên và viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T. Ngoài ra T còn đập vỡ một chiếc cửa kính của chị Nguyễn Lan H nhưng chị H không kê khai tài sản thiệt hại nên không có cơ sở để tiến hành định giá trị giá tài sản bị hư hỏng để làm căn cứ xử lý T về hành vi Hủy hoại tài sản. Chị H không yêu cầu T phải bồi thường gì về dân sự. T bị Tr ném

dao vào đầu nhưng T tránh được không gây thương tích nên T không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với Khuất Trung Q cùng Lê Văn D là những người đi theo T đến quán của chị H và chứng kiến sự việc nhưng không tham gia cùng T đánh Tr. T chỉ rủ Q và D đi chơi uống nước chứ không nói cho Q và D biết là T mang theo dao để đi đánh Tr. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Q và D.

Quá trình điều tra xác định: Vào sáng ngày 26/02/2019, T đến chợ LX mua hai con dao bầu cho mẹ T là bà Bùi Thị Th để bà Th sử dụng vào việc bán thịt lợn. Tuy nhiên T chưa đưa dao cho bà Th mà vẫn để trong cốp xe ô tô và T đã sử dụng hai con dao này để gây thương tích cho Tr. Sau khi dùng dao chém Tr xong thì T đã vứt bỏ hai con dao này. Cơ quan điều tra đã T hành truy tìm nhưng không phát hiện và thu giữ được.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã ST, thành phố H đã quyết định:*

Tuyên bố: Bị cáo Hà Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hà Minh T 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về Xử lý vật chứng; Về án phí và Quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 12/9/2020, bị cáo Hà Minh T kháng cáo đề nghị xét xử hành vi của bị cáo theo Điều 135 Bộ luật hình sự; Xem xét lại Kết luận giám định; Xem xét lại căn cứ áp dụng của cấp sơ thẩm để giải quyết theo quy định của pháp luật; Xem xét các chứng cứ khác để áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo Hà Minh T thay đổi yêu cầu kháng cáo; Không có ý kiến gì về tội danh, luật cấp sơ thẩm áp dụng; Không có ý kiến gì về Kết luận giám định thương tích của bị hại; Khai báo thành khẩn hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra; Ăn năn hối cải; Xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo; Giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù, xét xử bị cáo từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Minh T nộp trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, thấy:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; Phù hợp với thương tích của bị hại tại bản kết luận giám định thương tích và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân nên ngày 26/02/2019, Hà Minh T đi xe ô tô biển số 30F-409.43 đến gặp Hà Xuân Tr tại quán gội đầu của chị Nguyễn Lan H ở thôn Đ, xã L, thị xã ST, thành phố H để nói chuyện. Tại đây, T và Tr cãi nhau, Tr chạy vào bếp lấy 02 con dao, T chạy ra xe lấy 02 con dao bầu chọc tiết lợn cầm ở 2 tay, T cầm dao khua trước mặt Tr, Tr cũng cầm dao khua trước mặt T, Tr ném con dao cầm trên tay vào đầu T rồi lùi lại thì bị vấp ngã nên T xông lên dùng dao chém nhiều nhất vào 02 chân của Tr gây thương tích cho Tr là 59% tổn thương cơ thể.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Hà Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các căn cứ quyết định hình phạt và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp.

Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;

Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho bị hại; Tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị hại cũng có lỗi một phần và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên không có cơ sở cho bị cáo hưởng án treo. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, đã bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo; Có nhiều tình tiết giảm nhẹ; Không có tình tiết tăng nặng nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Minh T; Sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

I. Căn cứ điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Minh T; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân thị xã ST, thành phố H; Giảm hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Hà Minh T 05 (năm) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

II. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 27/11/2020.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát ND TP H;
- Tòa án ND thị xã ST;
- Viện kiểm sát ND thị xã ST;
- Công an thị xã ST;
- Chi cục THA DS thị xã ST;
- Bị cáo Hà Minh T;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
*Phan H.C (đã ký)***

